TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 236/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1338/2023/TLST-HN, ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc: " Ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Nguyên đơ*n: Bà **Hà Thị Cẩm C**, sinh năm 1986

Trú tại: A, đường Tân Thới Nhất 17, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: A, Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, TP. HCM

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Minh Đ**, sinh năm 1979

Trú tại: A, đường Tân Thới Nhất 17, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: nhà không số, (kế bên nhà A), đường Dương Thị Giang, tổ 51, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/3/2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị Cẩm C và ông Phạm Minh Đ thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 78 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/4/2008 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: có 02 con chung – Phạm Hoàng Gia B, sinh ngày 21/6/2012; Phạm Hà Kim Y, sinh ngày 06/3/2009. Giao 2 con Phạm Hoàng Gia B, Phạm Hà Kim Y cho bà Hà Thị Cẩm C trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Minh Đ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/con/tháng (tổng 4.000.000 đồng/2 con/tháng) cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc các con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

Kể từ ngày bà Hà Thị Cẩm C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phạm Minh Đ không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì ông Phạm Minh Đ còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí HNGĐ: 150.000 đồng; Án phí cấp dưỡng nuôi con: 300.000 đồng. Bà Hà Thị Cẩm C tự nguyện chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0031434 ngày 19/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hà Thị Cẩm C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND P. Tân Thới Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất